

Được cấp cho phép của Bộ Nội vụ, Bộ Y Tế, Hội Phụ nữ Việt Nam, phát triển trên cơ sở Hội phụ nữ Việt Nam Hà Nội và Hội phụ nữ Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, chính thức được thành lập theo quyết định số 242/QĐ-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và tờ chỉ thị nội bộ của Hội Hà Nội ngày 22/02/2006.

A. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NGHIỆP VỤ (2006-2012)

1. Hoạt động chuyên môn kỹ thuật

Hội là tổ chức nghiên cứu tập trung của các bác sĩ làm công tác nghiên cứu, chăm sóc bệnh, giảng dạy, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em, cũng như đoàn kết phấn đấu góp phần vào việc bảo vệ và tăng cường sức khỏe cho trẻ em bằng phụ nữ Việt Nam. Phạm vi phụ nữ Việt Nam của hội bao gồm: Phụ nữ Việt Nam tiểu niếu, phụ nữ Việt Nam tiêu hóa, phụ nữ Việt Nam nội ngoại, phụ nữ Việt Nam sản phụ, phụ nữ Việt Nam thần kinh, phụ nữ Việt Nam tim mạch, phụ nữ Việt Nam nội soi... Hội hiện có hơn 120 hội viên trên khắp các nước do GS. TS. Nguyễn Thanh Liêm, Giám đốc Bệnh viện Nhi Trung ương, làm Chủ tịch Hội.

Phụ nữ Việt Nam ngày càng phát triển được tiếp tục và chi sâu và chi rộng, là một chuyên khoa riêng tách rời và chuyên ngành phụ nữ Việt Nam chung. Tổ chức phụ nữ Việt Nam các bệnh ngoại khoa thông thường hiện nay phụ nữ Việt Nam đã thành công trong các ca phụ nữ Việt Nam nội, đòi hỏi áp dụng các kỹ thuật cao, chuyên sâu như ghép tạng, phụ nữ Việt Nam khí phế quản, nội soi, phụ nữ Việt Nam sản phụ, tách cặp song sinh, phụ nữ Việt Nam điểu u tử cung nang nội mạc tử cung, thoát vị cổ hoành, phụ nữ Việt Nam tim mạch điểu u tử cung tìm bệnh sinh cho trẻ sơ sinh... những phụ nữ Việt Nam mà cách đây vài năm chỉ được thực hiện tại các nước phát triển có nền y học tiên tiến. Trong những năm qua, các hội viên Hội Phụ nữ Việt Nam trên các nước đã tiến hành trên 100.000 ca mổ, mang lại niềm vui hạnh phúc cho rất nhiều ông bố, bà mẹ.

Đội ngũ phụ nữ Việt Nam chuyên ngành Ngoại Nhi phát triển nhanh chóng và vững mạnh và chất lượng. Năm 2005, các nước chỉ có 7 khoa Ngoại Nhi thì năm 2012 đã có 16 khoa Ngoại Nhi. Các nước đã có 1 Giáo sư, 3 phó Giáo sư, nhiều tiến sĩ, thạc sĩ và bác sĩ chuyên khoa cấp II và Ngoại Nhi.

Chương trình đào tạo bác sĩ chuyên khoa cấp I,II, thạc sĩ và tiến sĩ về Ngoại Nhi được tiến hành trong những năm trước và bắt đầu được Bộ y tế tiến hành từ năm 2012. Đây là một công việc mới được cung cấp thêm bác sĩ chuyên ngành Ngoại Nhi cho các bệnh viện.

Trong suốt 6 năm qua, các thành viên của Hội Phụ nữ thuộc Nhi Việt Nam đã không ngừng học tập, trao đổi chuyên môn, cùng nhau xây dựng và phát triển chuyên ngành Phụ nữ thuộc Nhi Việt Nam theo hướng chính quy hiện đại theo kịp các tiến bộ của phụ nữ thuộc Nhi thế giới. Trong một khoảng thời gian không dài Hội Phụ nữ thuộc Nhi Việt Nam đã xây dựng một tổ chức hội Phụ nữ thuộc Nhi Việt Nam có uy tín trên trường quốc tế, được các bạn bè đồng nghiệp quý mến tôn trọng. Các hội viên đã tích cực tham gia vào các hội nghị quốc tế thông qua các Hội phụ nữ thuộc Nhi Thái Bình Dương, Hội phụ nữ thuộc Nhi Châu Á, Hội phụ nữ thuộc Nhi Châu Âu, Hội phụ nữ thuộc Nhi soi nhi quốc tế.

Hội đã tổ chức nhiều cuộc họp và phụ nữ thuộc nhi ngày tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, và Đà Nẵng có sự tham gia của nhiều giảng viên và hội viên quốc tế.

2. Hoạt động Nghiên cứu khoa học

Tuy còn nhiều khó khăn và hạn chế trong lĩnh vực nghiên cứu, song nhiều hội viên đã hăng say tiến hành nhiều đề tài nghiên cứu khoa học có giá trị. Các hội viên không chỉ nghiên cứu áp dụng thành công nhiều kỹ thuật tiên tiến của thế giới vào Việt Nam mà còn nghiên cứu đề xuất nhiều kỹ thuật mới đóng góp vào ngành tiến bộ của phụ nữ thuộc nhi thế giới như:

- Kỹ thuật mổ nội soi tiểu phẫu môn trẻ em bàng quang được giảng viên nguyên cấp thạc sĩ.

- Kỹ thuật mổ cắt màng tim bàng quang phụ nữ soi nội soi nội soi viêm màng ngoài tim.

- Kỹ thuật mổ thoát vị cổ hoành ở trẻ sơ sinh bàng quang nội soi nội soi.

- Kỹ thuật mổ thoát vớ cổ hoành bàng noni soi lồng ngực cho trẻ đang thở máy cao tần.
- Kỹ thuật mổ teo tricuspid bàng noni soi ổ bụng kết hợp với đỡ lồng qua hố môn.
- Kỹ thuật mổ noni niệu quản - niệu quản bàng noni soi với 1 troca hố trẻ đỡ điếu trẻ niệu quản đôi.
- Kỹ thuật mổ còn ổ nhẹp bằng phẫu thuật noni soi
- Kỹ thuật cắt gan hột tụy bàng noni soi đỡ điếu trẻ cấy ống insulin

Nhiệm vụ kỹ thuật mổ cũng đã được các hội viên Hội phẫu thuật nhi Việt Nam công nhận và hoàn thiện như kỹ thuật mổ noni soi điếu trẻ u nang ống mật chủ, phẫu thuật noni soi điếu trẻ teo đỡ ống mật, kỹ thuật noni soi điếu trẻ bệnh phình đái tràng bẩm sinh, kỹ thuật noni soi hố trẻ điếu trẻ teo ruột bẩm sinh, kỹ thuật mổ lồng tim thóp...

- Các hội viên của Bệnh viện Nhi Trung ương, Bệnh viện Trung ương Huế, trường Đạị học Y Dược Thành phố Hồ chí Minh đã trình bày gần 60 công trình nghiên cứu tại các hội nghị Phẫu thuật Nhi quốc tế, và gần 30 công trình nghiên cứu khoa học đã xuất bản trên các tạp chí có uy tín của thế giới.

- Nhiệm vụ công trình nghiên cứu của các hội viên cũng đã được báo cáo tại các hội nghị quốc gia và được xuất bản trên các tạp chí trong nước. Nhiệm vụ đỡ tài cấp nhà nước và cấp bộ như đỡ tài xh hóa cấp Delta, đỡ tài phẫu thuật noni soi lồng ngực, đỡ tài phẫu thuật noni soi điếu trẻ u nang ống mật chủ ... đã được các hội viên hội phẫu thuật nhi tiến hành đợt kết quả cao, góp phần giải quyết nhiệm vụ vắn đỡ sức khỏe trẻ em Việt Nam.

Các năm năm mốt lăm, Hội nghị của Hội phẫu thuật nhi Việt Nam lần đầu tiên hành (Năm 2007 tại BV Nhi Đạị học I - TP HCM, năm 2008, 2009, 2010 tại Hà Nội, 2011 tại BV Nhi Đạị học II -TP HCM). Năm nay Hội phẫu thuật nhi Việt Nam tổ chức Đạị hội lần thố 2 và Hội nghị

thông tin niên độ VII, được tổ chức tại Thành phố Hà Nội vào hai ngày 13,14/9/2012 do Ban biên tập Nhi Trung ương đồng ý ra tổ chức với các chủ đề: Phát triển thị trường, phát triển tiêu hoá, phát triển ngành nghề, phát triển sản phẩm, phát triển thị trường, phát triển tìm kiếm, Phát triển nội soi. Đây sẽ là một diễn đàn lớn, là nơi trao đổi kinh nghiệm cho các đồng nghiệp trong nước và quốc tế.

Ngoài ra đã có nhiều Bác sĩ tham gia viết bài trên trang Website của Hội và tuyên truyền giáo dục về bệnh về sức khỏe trẻ em trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo Thanh niên, Đài Truyền hình Việt Nam....

3. Hoạt động đào tạo

Tổ chức nhiều lớp học về PTNS và phát triển Nhi tại BV Nhi Trung ương, Ban biên tập Nhi đồng 2, Ban biên tập Sản Nhi Đà Nẵng có sự tham gia giảng dạy của các giáo sư quốc tế cho học viên là các phát triển viên của Hội và nhiều học viên quốc tế (từ Philipine, Đài Loan, Thái Lan, Italia, Lào...)

- Ban biên tập Nhi Trung ương đã trở thành trung tâm đào tạo phát triển nội soi cho các phát triển viên đến từ Thái Lan, Phillipine, Indonesia, Malaysia, Đài loan, Italia, Mỹ, Thụy Điển.

- GS Nguyễn Thanh Liêm, được bầu là ủy viên thông tin và phát triển nhi Châu Á, đồng chủ tịch ủy ban nghiên cứu khoa học và là giảng viên chính thức của Hiệp hội phát triển nội soi nhi Quốc tế, là giảng viên danh dự trẻ em ở Malaysia. GS Nguyễn Thanh Liêm đã được mời trình diễn phát triển tại Đài Loan, Phillipine, Indonesia và giảng bài tại Hoa Kỳ, Italia, Úc và nhiều nước khác.

- GS Nguyễn Thanh Liêm được mời viết chương U nang ung thư cho Sách giáo khoa của Anh và Mỹ.

- Nhiều Bác sĩ của Hội đã tham gia các cuộc Hội thảo khoa học Quốc tế tại Mỹ, Nhật, Hàn Quốc...

4. Hoạt động đối ngoại

Ngay sau khi hoàn thành nhiệm vụ, Hội Phụ nữ thuộc Nhi Viện Nam cũng như nhiều GS, BS của Hội đã có nhiều mối quan hệ với các tổ chức nước ngoài và các GS, BS có tên tuổi ở các nước trong khu vực và trên thế giới, Hội Phụ nữ thuộc Nhi Viện Nam cũng có một số GS, BS của Hoa Kỳ, Italia tham gia với tư cách là hội viên.

Nhiều BS của Hội, bằng nhiều nguồn tài trợ khác nhau, đã đi du học ở nhiều nước như: Mỹ, Pháp, Italia, Úc, Hàn Quốc.....

5. Phần chức năng và công năng khác biệt trong nhiệm vụ II:

1. Hoạt động chuyên môn kỹ thuật của đơn vị và riêng khu vực. Một số kỹ thuật thông thường cũng vẫn còn là vấn đề cần được tiếp tục huấn luyện sao cho những kỹ thuật cần thiết là kiến thức luôn được cập nhật.

2. Hoạt động chuyên môn cho một số tỉnh vùng sâu, vùng xa còn cần có sự hỗ trợ tích cực của các trung tâm lớn. Tuy nhiên đây là vấn đề Hội chỉ có thể xuất mà không thể quy tụ được nhiều người.

3. Website của Hội đã có hoạt động, song chưa nhiều, cần phải đưa nhiều kỹ thuật mới để hình thức Video và những công trình đã công bố, để biết những công trình đã được đăng những tạp chí nước ngoài.

4. Về việc tổ chức các lớp tiếp huấn luyện, hội nghị còn lệ thuộc vào nguồn kinh phí đóng góp và đây là vấn đề mà Hội viên cần suy nghĩ và thu hút vấn đề này: **Kinh phí tiếp huấn luyện, phí đóng góp**

PHƯƠNG HƯỚNG NGHIỆP VỤ II (2012-2017)

Tình hình hoạt động đã đề cập trên đây và một số vấn đề chúng ta quan tâm, nhiệm vụ lớn nhất II có một số phương hướng hoạt động sau:

Phương hướng chung là nhằm tiếp hợp đội ngũ cán bộ kỹ thuật trong chuyên ngành Phụ thuộc Nhi, cùng nhau trao đổi kinh nghiệm, học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng chẩn đoán, chăm sóc và điều trị cho trẻ em Việt Nam có những bệnh lý và các loại dị tật bẩm sinh: Phụ thuộc tim bẩm sinh, phụ thuộc tiêu hóa, phụ thuộc nội tiết, phụ thuộc thần kinh, phụ thuộc tim mạch, phụ thuộc nội soi...còn điều trị hoặc can thiệp phẫu thuật, góp phần cải thiện chất lượng sức khỏe và cuộc sống, hòa nhập đời sống xã hội.

Nội dung hoạt động bao gồm các lĩnh vực: Đào tạo, nghiên cứu khoa học và xuất bản, hợp tác trong và ngoài nước, tuyên truyền giáo dục sức khỏe.

Cụ thể như sau :

1. Đầu tư vào các cơ quan có thẩm quyền xây dựng mạng lưới của Phụ thuộc Nhi tại trung tâm để đưa phương hướng đến các tỉnh miền núi và vùng sâu vùng xa để mỗi tỉnh có thể có được 1 đơn vị phụ thuộc Nhi nằm trong hoặc ngoài khoa Ngoại.

2. Tích cực tiếp cận cung cấp thông tin cập nhật lên trang Web của Hội và các tiến bộ trong Phụ thuộc Nhi trong nước và quốc tế. Có cán bộ chuyên theo dõi, thu thập và dịch các tài liệu tiếng nước ngoài sang tiếng Việt để gửi cho các hội viên.

3. Tổ chức đào tạo kiến thức về phẫu thuật, gây mê, hội thảo cho các hội viên trong các tỉnh thông qua các lớp tập huấn ngắn ngày. Tổ chức tập huấn cho các tỉnh phía Bắc tại Hà Nội và các tỉnh phía Nam tại thành phố Hồ Chí Minh.

4. Tổ chức hội nghị khoa học toàn quốc thường niên mở rộng trao đổi thông tin và học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

5. Mời chuyên gia quốc tế vào giảng bài và trao đổi kinh nghiệm.

6. Tổ chức ưu tiên đưa các hội viên có điều kiện tham gia các hội nghị quốc tế, góp phần giới thiệu Chuyên ngành Phẫu thuật Nhi Việt Nam với bạn bè trên thế giới.

7. Giúp đỡ hội viên công bố các công trình nghiên cứu trên các tạp chí trong và ngoài nước.

8. Tổ chức đào tạo các Bác sĩ chuyên khoa Phẫu thuật Nhi.

9. Tổ chức cho các Giám đốc bệnh viện phòng khám xây dựng và phát triển Chuyên ngành Phẫu thuật Nhi tại Bệnh viện tuyến tỉnh.

10. Kết hợp với các cơ quan ngôn luận (Đài truyền hình Việt Nam, Đài tiếng nói Việt Nam, Tạp chí Sức khỏe đời sống, Báo Sức khỏe...) tuyên truyền báo chí về sức khỏe, phòng chống tai nạn, phòng ngừa dị tật bẩm sinh... cho trẻ em.

11. Chú trọng tổ chức các đại hội phẫu thuật Nhi tại các Bệnh viện đa khoa các tỉnh miền núi phía Bắc, các tỉnh Tây Nguyên, các tỉnh vùng sâu, vùng xa phẫu thuật cho trẻ em có dị tật. Đương thời với phẫu thuật kết hợp huấn luyện tại chỗ cho cán bộ làm công tác Phẫu thuật Nhi. Thực hiện tích cực trên tinh thần của chỉ thị 1816 của Bộ trưởng Bộ Y tế chuyển giao kết quả cho tuyến tỉnh có chất lượng và có kết quả thực tế.

12. Tìm kiếm các nguồn tài trợ để duy trì hoạt động của Hội.

13. Tăng cường quan hệ hợp tác với các Hội chuyên khoa khác như Hội Ngoại khoa Việt Nam, Hội Chẩn đoán Chẩn hình Việt Nam, Hội Bào vệ quyền Trẻ em Việt Nam ...và với các Hội Phụ nữ thuộc Nhi các nước, Hiệp hội phụ nữ soi Nhi Thế giới.

14. Tiếp tục số đông Website của Hội một cách hiệu quả, đó là phương tiện chính để kết nối giữa các hội viên trong hội.

15. Kết hợp với các tạp chí, đặc biệt với các tạp chí tiếng Anh để có thể xuất bản 1 số chuyên đề/năm về các công trình nghiên cứu của các hội viên trong Chuyên ngành Phụ nữ Nhi (Tùy thuộc kinh phí).

16. Đề xuất với Ban Y tế ban hành quy chế quy định cho các phụ nữ thuộc viên đặc biệt đào tạo chuyên ngành phụ nữ Nhi mới để phục vụ cho trẻ em.

CHỖ TỜ CHỮ

.....
..... **Nguyễn Thanh Liêm**